

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-SNV

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ
cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng năm 2025**

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định về chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2023-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 6266/TTr-SYT ngày 07 tháng 12 năm 2025 về việc đề nghị phê duyệt kết quả kỳ xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng năm 2025 theo phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giám đốc Sở Y tế căn cứ kết quả tuyển dụng đã được phê duyệt triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Công bố kết quả và gửi thông báo công nhận kết quả cho người trúng tuyển; hướng dẫn người trúng tuyển hoàn chỉnh hồ sơ tuyển dụng; kiểm tra, đối chiếu bản chính văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

2. Quyết định tuyển dụng; bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với người trúng tuyển đã có thời gian thực hiện chế độ tập sự theo quy định và đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp.

3. Hướng dẫn đơn vị sự nghiệp ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng thu hút đối với người trúng tuyển viên chức; lập, quản lý hồ sơ viên chức theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức; giải quyết

chế độ, chính sách đối với viên chức theo đúng quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, đồng thời cập nhật hồ sơ viên chức trên Phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Báo cáo kết quả về Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng để theo dõi, tổng hợp sau khi hoàn thành việc tuyển dụng viên chức.

Điều 3. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm về quy trình tổ chức tuyển dụng viên chức; kiểm tra, rà soát văn bằng, chứng chỉ của người trúng tuyển theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giám đốc Sở Y tế, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: VT, CCVC.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Kim Hoa

PHỤ LỤC
DANH SÁCH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC THEO CHÍNH SÁCH THU HÚT BÁC SĨ
CHO CÁC CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Sở Nội vụ)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>
I	BỆNH VIỆN PHỤ SẢN- NHI ĐÀ NẴNG										
	Khoa Khám đa khoa Cấp cứu (01 hồ sơ/02 chỉ tiêu)										
1	Hoàng Thị Nhật Lệ		15/10/1997	Bác sĩ (hạng III) Sản phụ khoa	Bác sĩ nội trú chuyên ngành Sản phụ khoa	Tiếng anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT cơ bản	Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Không	76	Trúng tuyển
II	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẨM LỆ										
	Khoa Liên chuyên khoa (02 thí sinh/03 chỉ tiêu)										
2	Lê Thị Thúy Diễm		19/12/1999	Bác sĩ (hạng III) (Mắt)	Bác sĩ đa khoa	Tiếng anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT nâng cao		Không	93,5	Trúng tuyển
3	Nguyễn Thị Hoài Thương		01/07/2000	Bác sĩ (hạng III) (Tai, mũi, họng)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	89	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Khoa Ngoại tổng hợp (02 thí sinh/03 chỉ tiêu)											
4	Võ Quang Sang	09/01/2001		Bác sĩ (hạng III) (Chuyên khoa ngoại)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	83	Trúng tuyển
5	Đỗ Quang Vũ	17/02/2000		Bác sĩ (hạng III) (Chuyên khoa ngoại)	Bác sĩ Y khoa	TOEIC Nói: 120 điểm	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	80	Trúng tuyển
						Viết: 160 điểm					
						Nghe: 415 điểm					
						Đọc: 385 điểm					
Khoa Nhi (04 thí sinh/02 chỉ tiêu)											
6	Nguyễn Thị Thu Hường		12/02/1999	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	79.5	Trúng tuyển
7	Nguyễn Trịnh Vân Sinh		30/10/1999	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	51.5	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
8	Ngô Thị Mỹ Duyên		26/7/2001	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	50.5	Không trúng tuyển
9	Hồ Hải Nhi		14/3/1996	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	B1	Ứng dụng CNTT cơ bản	CCHN khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Con thương binh	Vắng	Không trúng tuyển
Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản (04 thí sinh/02 chỉ tiêu)											
10	Phạm Thị Mỹ Hoa		15/9/1999	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	Không	77	Trúng tuyển
11	Đặng Thị Như Quỳnh		09/11/2000	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT nâng cao		Không	75	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
12	Nguyễn Thị Thùy Trang		19/8/2000	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	61	Không trúng tuyển
13	Đỗ Thị Hồng Sâm		25/5/2000	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	50	Không trúng tuyển
Khoa Nội - Hồi sức cấp cứu (04 thí sinh/02 chỉ tiêu)											
14	Nguyễn Dương Thế Hiền	11/7/2001		Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	95.5	Trúng tuyển
15	Võ Thị Trúc Ngân		16/01/2001	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	93	Trúng tuyển
16	Trần Đức Khánh	24/10/1995		Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh trình độ C	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	75.5	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
17	Huỳnh Sinh Viên	01/11/1998		Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Aptis Esol (chứng chỉ quốc tế B1)	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Không	39	Không đạt
Khoa Khám bệnh (02 thí sinh/02 chỉ tiêu)											
18	Lê Bá Thùy Linh		17/7/2001	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	98,5	Trúng tuyển
19	Trương Thái Tuệ Mẫn		07/02/1999	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	53,5	Trúng tuyển
Khoa Truyền nhiễm (02 thí sinh/02 chỉ tiêu)											
20	Ngô Bảo Châu		02/3/2000	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Ngoại ngữ tiếng anh bậc 4	Ứng dụng CNTT nâng cao		Không	100	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
21	Trần Thị Thanh Nhạc		24/9/2001	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	99	Trúng tuyển
	Khoa Chẩn đoán hình ảnh (01 thí sinh/01 chỉ tiêu)										
22	Nguyễn Như Phương		01/01/2000	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	97,5	Trúng tuyển
III	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC NGŨ HÀNH SƠN										
	Khoa Nội - Nhi - Lây (02 thí sinh/ 02 chỉ tiêu)										
23	Đinh Nguyễn Vươn	02/01/2000		Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	Chứng chỉ Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	96	Trúng tuyển
24	Nguyễn Quốc Trường	10/04/1999		Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Đạt chuẩn đầu ra Tiếng anh trình độ B1	Chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Không	82	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Khoa Lão (01 thí sinh/ 01 chỉ tiêu)										
25	Nguyễn Thị Thùy Trinh		14/10/2000	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Chứng chỉ Tiếng anh bậc 4	Chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	95	Trúng tuyển
IV	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC HÒA VANG										
	Khoa Ngoại tổng hợp - Chăm sóc sức khỏe sinh sản (01 thí sinh/01 chỉ tiêu)										
26	Nguyễn Yến Nhã		07/9/2001	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	76	Trúng tuyển
V	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC HẢI CHÂU										
	Khoa Hồi sức cấp cứu (02 thí sinh/ 02 chỉ tiêu)										
27	Bùi Thị Bích Hợp		22/04/2000	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	92	Trúng tuyển
28	Vũ Thanh Thuý		28/03/1988	Bác sĩ (hạng III)	Thạc sĩ Nội khoa	Tiếng anh B1 (CEFR)	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	39	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Khoa Nhi (01 thí sinh/01 chỉ tiêu)										
29	Trương Thị Diệp Anh		20/07/1998	Bác sĩ (hạng III)	Thạc sĩ Nhi khoa	Tiếng anh B2 (CEFR)	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Không	71	Trúng tuyển
	Khoa Ngoại (01 thí sinh/02 chỉ tiêu)										
30	Hoàng Nguyên Huân	06/10/1997		Bác sĩ (hạng III)	Thạc sĩ Ngoại khoa	Tiếng anh bậc 4	Ứng dụng CNTT tin cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Không	72	Trúng tuyển
VI	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC LIÊN CHIỀU										
	Khoa Ngoại tổng hợp (02 thí sinh/02 chỉ tiêu)										
31	Nguyễn Đức Quân	14/8/2001		Bác sĩ (hạng III) (ngoại tiêu hóa)	Bác sĩ Y khoa	Bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	94	Trúng tuyển
32	Nguyễn Trung Huy	20/11/2000		Bác sĩ (hạng III) (ngoại tiết niệu)	Bác sĩ Y đa khoa	Sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	Ứng dụng CNTT nâng cao		Không	81.5	Trúng tuyển

Danh sách này có 32 người./.